

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 981/QĐ-UBND

Châu Thành, ngày 11 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin
trong hoạt động của cơ quan nhà nước huyện Châu Thành năm 2021**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1920/QĐ-UBND, ngày 03/9/2020 của UBND tỉnh về việc Ban hành đề án xây dựng Chính quyền số tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030.

Căn cứ Quyết định số 3267/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Tây Ninh (phiên bản 2.0).

Căn cứ Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Tây Ninh Ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 của UBND tỉnh Tây Ninh Ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2021.

Căn cứ Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 12/3/2021 của UBND huyện Châu Thành Ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025.

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin tại Tờ trình số 87/TTr-PVHTT ngày 12 tháng 4 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước huyện Châu Thành năm 2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở TTTT;
- LĐ.UBND huyện;
- LĐVP, CVK;
- Lưu: VT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trí Cường

KẾ HOẠCH

**Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động
của cơ quan nhà nước huyện Châu Thành năm 2021**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 031/QĐ-UBND ngày 11/5/2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện)*

**I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
(CNTT) NĂM 2020**

- Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng CNTT tại các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp huyện đến cấp xã đáp ứng nhu cầu sử dụng máy tính, Internet của CBCC trong việc ứng dụng các hệ thống thông tin của tỉnh nhằm phục vụ tốt công tác cải cách hành chính, phát triển theo mô hình chính quyền điện tử. Tỷ lệ cán bộ công chức cấp xã có máy tính để làm việc là 100% và 100% máy tính được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc theo Chỉ thị 14/CT-TTg ngày 25/5/2018.

- Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử được trao đổi trên môi trường mạng theo quy định từ cấp huyện đến cấp xã là 90% và Tỷ lệ chung của toàn huyện đạt 95%. Nâng cấp phần mềm quản lý văn bản điện tử (eGov) của huyện đáp ứng yêu cầu theo Quyết định 28/2019/QĐ-TTg liên thông, phản hồi trạng thái văn bản ở 4 cấp.

- Duy trì 100% cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn đã được triển khai hệ thống sẽ tổ chức vận hành và khai thác dữ liệu trên hệ thống một cửa điện tử một cách hiệu quả.

- Đạt tỷ lệ 100% số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được cung cấp trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của huyện và tích hợp, kết nối với cổng Dịch vụ công quốc gia; 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thông qua Hệ thống một cửa điện tử cấp huyện và cấp xã.

- 100% cơ quan, đơn vị từ cấp huyện đến cấp xã được trang cấp chứng thư số chuyên dùng của Ban Cơ yếu Chính phủ.

- Hoàn thiện nâng cấp, duy trì hoạt động cổng thông tin điện tử huyện và các Cổng thành phần đảm bảo việc cung cấp đầy đủ các nội dung theo quy định tại Nghị định số 43/2011/ND-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

- Duy trì và tăng cường giao tiếp giữa người dân và Chính quyền huyện trên nền tảng Cổng dịch vụ công Zalo, Hỏi đáp trực tuyến, Phản ánh hiện trường 1022.

- Ban hành Kiến trúc chính quyền điện tử huyện phiên bản 2.0.

- Ban hành Kế hoạch xây dựng Chính quyền số huyện giai đoạn 2020-2025

và định hướng đến năm 2030.

II. KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CNTT TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC NĂM 2021

1. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW.

- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025.

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030.

- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0.

- Quyết định số 1920/QĐ-UBND, ngày 03/9/2020 của UBND tỉnh về việc Ban hành đề án xây dựng Chính quyền số tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 3267/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Tây Ninh (phiên bản 2.0).

- Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Tây Ninh Ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025.

- Quyết định số 619/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 của UBND tỉnh Tây Ninh Ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2021.

- Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 12/3/2021 của UBND huyện Châu Thành Ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025.

2. MỤC TIÊU

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các nền tảng, hạ tầng CNTT hiện đại, đồng bộ phục vụ xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số. Xây dựng nền tảng đô thị thông minh phát triển bền vững đi đôi với tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng; Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành, thúc đẩy cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển theo hướng bền vững phục vụ người dân, xã hội ngày một tốt hơn, nâng cao sự hài lòng, chất lượng cuộc sống của người dân; Cung cấp dịch vụ công thuận tiện, tăng cường

sự tham gia của người dân trong hoạt động của chính quyền.

3. NHIỆM VỤ

3.1. Hoàn thiện môi trường pháp lý

- Tiếp tục hoàn thiện môi trường pháp lý về ứng dụng CNTT, xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành nhằm tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số của huyện.

- Rà soát, cập nhật, hoàn thiện các quy định, quy chế về HTTT dùng chung, về an toàn thông tin, sử dụng chữ ký số, các chính sách thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 do cơ quan nhà nước cung cấp trên môi trường mạng.

- Xây dựng chính sách thúc đẩy người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 4; chính sách thu hút nguồn nhân lực CNTT, nhất là chuyên ngành an toàn thông tin; chính sách phát triển doanh nghiệp số.

- Xây dựng giải pháp ứng dụng Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số do Bộ TTTT ban hành để đánh giá chuyển đổi số cấp huyện.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định, quy chế về hiện đại hoá nền hành chính xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh cho phù hợp với tình hình và các quy định mới của cấp trên.

3.2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Tái cấu trúc trung tâm dữ liệu của huyện, bổ sung trang thiết bị gồm hệ thống máy chủ, hệ thống lưu trữ, hệ thống phòng chống tấn công mạng và hệ thống giám sát ATTT mạng, đảm bảo đủ hạ tầng và an toàn, bảo mật để triển khai các nền tảng, ứng dụng, hệ thống thông tin phục vụ CCHC, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, chuyển đổi số của huyện.

- Duy trì cài đặt, bổ sung để tất cả các máy tính từ cấp huyện đến cấp xã được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc theo Chỉ thị 14/CT-TT ngày 25/5/2018.

- Triển khai dự án nâng cấp, bổ sung thiết bị công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử của huyện nhằm điều chuyển, bổ sung trang thiết bị CNTT cho CBCCVC, các bộ phận một cửa các cấp trên địa bàn huyện để sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung của huyện, thực hiện CCHC.

- Triển khai thực hiện đề án trang bị camera giám sát an ninh trật tự tập trung trên địa bàn huyện, nhằm trang bị các hệ thống camera giám sát được quản lý tập trung tại một số vị trí quan trọng, những nơi phức tạp về an ninh trật tự và một số nơi đáp ứng yêu cầu quản lý của địa phương.

3.3. Phát triển các hệ thống nền tảng

- Thao khảo xây dựng kiến trúc ICT trên cơ sở kiến trúc Chính quyền điện tử 2.0.

- Triển khai thực hiện nền tảng tích hợp, chia sẻ (LGSP) cấp huyện bằng công nghệ hiện đại, tiên tiến đảm bảo sẵn sàng tích hợp, chia sẻ dữ liệu CNTT dùng chung của huyện và kết nối với trục tích hợp, chia sẻ quốc gia (NGSP).

3.4. Phát triển dữ liệu, các ứng dụng, dịch vụ

- Liên thông và sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu Quốc gia như CSDP doanh nghiệp, BHXH, dân cư, tài chính,...

- Hoàn thiện khai thác có hiệu quả hệ thống du lịch thông minh; triển khai sâu rộng cho người dân trong và ngoài huyện biết để sử dụng app du lịch của tỉnh.

- Hoàn thành 100% DVC mức độ 4 trên cổng DVC của huyện và triển khai liên thông 100% dịch vụ công trực tuyến mức 4 lên cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Đẩy mạnh ứng dụng hiệu quả hệ thống “một cửa điện tử, một cửa điện tử liên thông”, đảm bảo tính liên thông giữa các đơn vị trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo tin học hóa các hoạt động trong quy trình thủ tục hành chính theo quy định của Chính phủ.

- Nâng cấp các hệ thống phần mềm của huyện: một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến, quản lý văn bản điều hành, ứng dụng giao việc tức thời, nhắc việc thông minh để tạo điều kiện thuận lợi, tăng cường khả năng phục vụ cho người dân và trong công tác chuyên môn của cán bộ công chức; nâng cao trình độ quản lý, tạo một bước thay đổi đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành; tạo nên một hệ thống thông tin một cơ sở dữ liệu thống nhất toàn huyện phục vụ sự chỉ đạo, quản lý một cách nhanh chóng, kịp thời.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường phương thức giao tiếp thông tin giữa công dân, doanh nghiệp và cơ quan nhà nước thông qua các hệ thống thông tin phục vụ xử lý thủ tục hành chính như một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến tiếp dân, hỏi đáp trực tuyến, hệ thống phản ánh hiện trường 1022...

- Duy trì hoạt động các cổng/trang thông tin điện tử, phục vụ khai thác tra cứu thông tin của người dân và doanh nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả, chất lượng hệ thống cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao (mức độ 3, 4) phục vụ người dân và doanh nghiệp, tăng cường tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp.

- Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ BCCI và công hành chính công.

- Quản lý các cơ sở dữ liệu chuyên ngành tích hợp lên hệ thống giám sát điều hành tập trung: Triển khai phần mềm công chứng, chứng thực.

3.5. Bảo đảm bảo mật, an toàn thông tin

- Tổ chức thực hiện thường xuyên, đồng bộ các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng theo hướng dẫn của cấp trên.

- Định kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn, an ninh thông tin trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện; nghiên cứu đề xuất nhiều giải pháp tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho các hạ tầng và hệ thống thông tin.

3.6. Phát triển nguồn nhân lực

- Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn cho các cán bộ, công chức, viên chức về Chính quyền số, khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường mạng, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (đối với người dân, doanh nghiệp). Đảm bảo mỗi cơ quan, đơn vị từ cấp huyện đến cấp xã có ít nhất 01 cán bộ chuyên trách có trình độ chuyên môn về CNTT hoặc được đào tạo, tập huấn về các kỹ năng quản trị mạng, an toàn thông tin và xử lý các sự cố cơ bản về mạng, thiết bị CNTT.

- Tham gia và tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm về chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số cho CBCCV, doanh nghiệp và người dân.

- Học tập kinh nghiệm các huyện, tỉnh triển khai hiệu quả về xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số; thực hiện đánh giá, chọn lọc triển khai ứng dụng trên địa bàn huyện.

III. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục duy trì các tương tác giữa người dân, doanh nghiệp và chính quyền, tăng cường đối thoại trong giai đoạn triển khai các chính sách, giải pháp, dịch vụ, chia sẻ các thành tựu đạt được để người dân thấy được vai trò quan trọng của mình trong lộ trình Chính quyền số.

- Sử dụng các kênh mạng xã hội, tin nhắn, diễn đàn trực tuyến để tương tác với người dân chủ yếu là tầng lớp thanh thiếu niên và những người ở độ tuổi từ 25-35 tuổi. Phân khúc đối tượng này sẽ đóng vai trò là những tuyên truyền viên không chính thức cho Chính quyền số.

- Sử dụng các kênh báo đài, tranh ảnh cô đọng, quảng cáo ngoài trời để tiếp cận người dân một cách đại chúng chủ yếu để truyền thông về Chính quyền số.

- Xây dựng nội dung trên các cổng thông tin điện tử chính thức của huyện để thường xuyên cung cấp, cập nhật thông tin đến người dân;

- Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện Sản xuất và phát sóng trailer hoặc phóng sự ngắn tuyên truyền về dịch vụ công mức độ 3,4 và ứng dụng 1022 phát sóng trên hệ thống Truyền thanh huyện.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ Bưu chính công ích.

- Tạo điều kiện cho doanh nghiệp giới thiệu cung cấp sản phẩm, dịch vụ số đến các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Vốn sự nghiệp khoa học công nghệ, vốn đầu tư phát triển, vốn xã hội hóa, vốn đầu tư khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, ban, ngành huyện và UBND các xã, thị trấn:

- Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch Ứng dụng CNTT và phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng phù hợp với tình hình thực tế tại của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tổ chức sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin đã triển khai tại cơ quan, đơn vị.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này, định hướng chọn lựa triển khai phần mềm ứng dụng và đầu tư ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước nhằm đảm bảo tính liên thông tích hợp với các hệ thống đã triển khai, an toàn, an ninh thông tin.

- Tham mưu UBND huyện đánh giá kết quả ứng dụng CNTT các cơ quan trực thuộc UBND huyện, UBND cấp xã năm 2021.

- Tham mưu UBND huyện kết quả báo cáo về trên theo quy định.

3. Văn phòng HĐND và UBND

- Tổ chức thực hiện công tác hỗ trợ kỹ thuật cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai, vận hành, sử dụng, ứng dụng CNTT phục vụ cải cách hành chính và xây dựng chính quyền số.

- Chủ trì xây dựng dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch từ nguồn vốn của Trung ương, tỉnh và tham mưu UBND huyện báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông để được bố trí vốn thực hiện theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu điều chỉnh, bổ sung quy định, bảng điểm xếp hạng ứng dụng CNTT trong thang điểm CCHC cho các cơ quan hành chính của huyện.

4. Phòng Tài chính và Kế hoạch:

- Cân đối ngân sách đảm bảo kinh phí thực hiện kế hoạch, các dự án phát triển và ứng dụng CNTT trên địa bàn huyện từ nguồn chi thường xuyên theo quy định.

- Tham mưu nguồn kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch; kiểm tra, hướng dẫn việc sử dụng, quyết toán kinh phí đảm bảo đúng quy định.

5. Phòng Nội vụ

Chủ trì, phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin; Văn phòng HĐND và

UBND huyện tham mưu UBND huyện bổ sung kết quả ứng dụng CNTT là một trong những tiêu chí xét thi đua, khen thưởng hàng năm của các cá nhân, đơn vị trên địa bàn huyện.

6. Chế độ thông tin báo cáo định kỳ như sau: Định kỳ các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo về Phòng Văn hóa và Thông tin như sau:

- Báo cáo 3 tháng gửi trước ngày 3/3/2021.
- Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 3/6/2021.
- Báo cáo 9 tháng gửi trước ngày 3/9/2021.
- Báo cáo năm gửi trước ngày 3/11/2021.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2021 của UBND huyện Châu Thành./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trí Cường

